TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN** Số: 06/2023/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Q, ngày 05 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2022/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng".

Xét thấy: Nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 137/2022/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc: **"**Yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng**"**, giữa:

-Nguyên đơn: Chị Sầm Thị T, sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Bản M, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Sầm Văn T, sinh năm: 1980.

Nơi cư trú: Bản M, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Nguyên đơn chị Sầm Thị T có quyền khởi kiện lại vụ án sau khi quyết định đình chỉ này có hiệu lực pháp luật.

Án phí: Chị Sầm Thị T là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q có quyền kháng nghị trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - Các đương sự; - VKSND huyện Q; - Lưu hồ sơ vụ án./.	**THẨM PHÁN** **Nguyễn Văn Thảo**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2020/QĐST- DS	*Q, ngày 27 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, 217,218 và Điều 219 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST - DS ngày 18 tháng 8 năm 2020;

Xét thấy: Nguyên đơn đã rút đơn khởi kiện và được Tòa án chấp nhận theo điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST - DS ngày 18 tháng 8 năm 2020 về việc: ***"Tranh chấp quyền sở hữu tài sản (Bò)"***, giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngân Văn Định, năm sinh: 1988

Nơi cư trú: Bản Piêng Lâng, xã Nậm Giải, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Lê Thị Hiền – năm sinh: 1983

Nơi cư trú: Bản Piêng Lâng, xã Nậm Giải, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Nguyên đơn anh Ngân Văn Định có quyền khởi kiện lại vụ án sau khi quyết định đình chỉ này có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Nguyên đơn anh Ngân Văn Định, bị đơn chị Lê Thị Hiền có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q có quyền kháng nghị trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - Các đương sự; - VKSND huyện Q; - Lưu hồ sơ vụ án./.	**THẨM PHÁN**

Nguyễn Công Phong

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH NGHỆ AN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:02/2018/QĐST- HNNGĐ

Q, ngày 25 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, 217,218 , 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 95/2017/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017;

Xét thấy: Nguyên đơn Chị Vi Thị Thanh, rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 95/2017/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 về việc: ***"Ly hôn"***, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vi Thị Thanh** – Sinh năm: 1995

Địa chỉ: bản Pỏm om, xã Hạnh Dịch, huyện Q, Nghệ An.

Bị đơn: Anh **Vi Văn Thắng** - Sinh năm: 1993

Địa chỉ: bản Cỏ Nong, xã Mường Nọc, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Hậu quả pháp lý của việc Đình chỉ giải quyết vụ án:

Chị Vi Thị Thanh có quyền khởi kiện lại vụ án sau khi quyết định đình chỉ này có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Chị Vi Thị Thanh là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên đơn Chị Vi Thị Thanh, bị đơn anh Vi Văn Thắng có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q có quyền kháng nghị trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Phong